

UBND TỈNH KIÊN GIANG
VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5647/PC-VP

Kiên Giang, ngày 11 tháng 9 năm 2020

PHIẾU CHUYỂN
Về việc chuyển Nghị định số 104/2020/NĐ-CP
ngày 04/9/2020 của Chính phủ

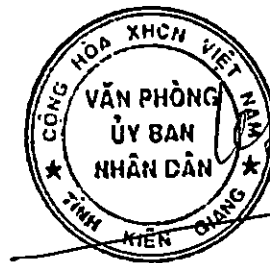
Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh nhận được Nghị định số 104/2020/NĐ-CP ngày 04/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 53/2015/NĐ-CP ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định về nghỉ hưu ở tuổi cao hơn đối với cán bộ, công chức.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chuyển văn bản nêu trên đến Thành viên UBND tỉnh để biết./*ue*

Nơi nhận:

- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- LĐVP, P. NC;
- Lưu: VT, vtttrinh.

KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



Đỗ Thị Lệ Hảo

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 104/2020/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 04 tháng 9 năm 2020

NGHỊ ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 53/2015/NĐ-CP ngày 29 tháng 5 năm 2015
của Chính phủ quy định về nghỉ hưu ở tuổi cao hơn
đối với cán bộ, công chức**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ
và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức
và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

*Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số
53/2015/NĐ-CP ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định về nghỉ
hưu ở tuổi cao hơn đối với cán bộ, công chức.*

**Điều 1. Sửa đổi điểm a và bổ sung điểm 1 khoản 1 Điều 2 của Nghị
định số 53/2015/NĐ-CP ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy
định về nghỉ hưu ở tuổi cao hơn đối với cán bộ, công chức**

"a) Phó Trưởng ban các Ban Trung ương Đảng; Phó Chánh Văn phòng
Trung ương Đảng; Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương Đảng;

1) Ủy viên Ban Thường vụ tỉnh ủy, thành ủy là người dân tộc thiểu số."

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 04 tháng 9 năm 2020.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, TCCV (2b).

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**



Nguyễn Xuân Phúc